

Bản án số: 866/2017/HS- PT
Ngày: 29/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Năng Thành
Các Thẩm phán: Ông Tạ Phú Cường
Bà Ngô Thị Ánh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương -
Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia
phiên toà: Bà Đặng Thị Kiều Diễm; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 783/2017/HSPT ngày 11/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn TT do có kháng cáo của bị cáo và bị hại, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện ... đối với bản án hình sự sơ thẩm số 48a/2017/HSST ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo kháng cáo và bị kháng cáo, kháng nghị: Nguyễn Văn TT;** sinh năm ... tại Hà Nội; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ..., thành phố Hà Nội; nơi ở: ..., thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn VVDD và bà Nguyễn TTHH (đã chết); có vợ là Quách TTLL (sinh năm ...) và có 03 con (sinh các năm ...); chưa có tiền án, tiền sự; không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào; tại ngoại; có mặt.

*** Người bị hại kháng cáo: Anh Hoàng TTK;** sinh năm ...; địa chỉ: ..., thành phố Hà Nội; có mặt.

NHẬN THẤY:

** Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ... và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện ... thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/01/2017, Anh Hoàng TKK đến nhà Nguyễn Văn TT để đòi nợ (TT vay là 130 triệu đồng, đã trả là 70 triệu đồng và còn nợ là 60 triệu đồng). TT mời anh KK ngồi tại phòng khách uống nước và khất nợ. Do không thống nhất được thời hạn trả nợ nên hai bên to tiếng với nhau; anh KK cầm 01 chiếc chén sứ trên bàn uống nước, đập xuống nền nhà làm vỡ chén; TT lao đến thì bị anh KK dùng tay trái đâm 01 phát vào má phải. TT dùng tay trái đâm từ 4 đến 5 phát vào mặt và dùng chân, tay đâm, đá liên tiếp từ 3 đến 4 phát vào người anh KK. Lúc này, chị Quách TTL (vợ TT) chạy từ trong buồng ra và can ngăn; anh KK chạy ra ngoài sân lấy được 02 chiếc dùi đục, TT chạy vào trong nhà mình lấy ra 01 con dao quắm và đứng chờ; nhìn thấy TT cầm dao quắm nên anh KK bỏ ra ngoài, lấy xe máy và đi về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh KK được gia đình đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện Quân Y 103 đến ngày 13/02/2017 thì ra viện. Ngày 06/02/2017, Anh Hoàng TKK có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đề nghị xử lý nghiêm minh đối với TT và yêu cầu bồi thường tổng cộng là 205.000.000 đồng (bút lục số 08 và 50).

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1198/C54-TT1 ngày 27/3/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (các bút lục từ số 25 đến số 29) kết luận:

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm xác định anh Hoàng TKK bị chấn thương vùng mắt, mặt và xương đòn phải đã được điều trị. Hiện tại có những thương tích và di chứng sau: Các sẹo vùng gò má trái, vùng mép trái không ảnh

hưởng thẩm mỹ; Mất hai răng cửa thứ nhất hàm dưới hai bên; Gãy 1/3 giữa xương đòn phải, đang can xâu - di lệch, hạn chế vận động khớp vai phải do đau; Tổn thương mắt phải sau chấn thương, thị lực 4/10, mắt trái bình thường.

Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của từng thương tích như sau: Sẹo vùng gò má trái không ảnh hưởng thẩm mỹ: 1%; Sẹo vùng mép trái không ảnh hưởng thẩm mỹ: 1%; Mất hai răng cửa thứ nhất hàm dưới hai bên: mỗi răng 1,5%; Gãy 1/3 xương đòn phải, đang can xâu – di lệch, hạn chế vận động khớp vai phải do đau: 16%; Tổn thương mắt phải sau chấn thương, thị lực 4/10, mắt trái bình thường: 16%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 29%.

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của anh Hoàng TKK do vật tày gây nên.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn TT thành khẩn khai báo hành vi gây thương tích cho anh Hoàng TKK; ngày 31/8/2017, Nguyễn Văn TT đã tự nguyện giao nộp 25.000.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ... để bồi thường thương tích cho anh Hoàng TKK.

Đối với hành vi của Anh Hoàng TKK: Nguyễn Văn TT bị anh KK đâm 01 phát vào má phải nhưng không bị thương tích đáng kể và không yêu cầu gì về việc này; vợ chồng Nguyễn Văn TT, Quách TTLL không yêu cầu bồi thường chiếc chén uống nước bị vỡ (*bút lục số 90 và 123*); ngày 26/5/2017 (*bút lục số 121*), Công an huyện ... ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Hoàng TKK về hành vi hủy hoại tài sản của người khác theo hình thức phạt tiền là 2.000.000đồng.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48a/2017/HSST ngày 05/9/2017, Tòa án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn TT phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng khoản 1 điều 104, các điểm b, h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn TT 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự; buộc bị cáo Nguyễn Văn TT phải bồi thường cho Anh Hoàng TTKK là 50.883.764đồng, bị cáo đã bồi thường là 25.000.000đồng, còn phải bồi thường tiếp là 25.883.764đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/9/2017, bị cáo Nguyễn Văn TT kháng cáo với nội dung đề nghị giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo và giảm mức bồi thường dân sự.

Ngày 18/9/2017, bị hại Hoàng TTKK kháng cáo với nội dung đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường thiệt hại về thương tích cho bị hại.

Ngày 18/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện ... có quyết định kháng nghị số 03/QĐ- VKS, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, áp dụng bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 46 bộ luật hình sự; giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Nguyễn Văn TT được hưởng án treo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo Nguyễn Văn TT thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết, xuất trình đơn của bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và giấy biên nhận của bị hại đã nhận bồi thường; bị cáo tự nguyện rút kháng cáo về dân sự bồi thường (*do đã tự nguyện bồi thường xong*), giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị hưởng án treo.

- Người bị hại là Anh Hoàng TTKK tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo

về tăng nặng hình phạt và tăng mức bồi thường; xác nhận đã được bị cáo bồi thường trực tiếp là 25.883.764 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Anh Hoàng TKK (*bị hại*) tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi tố, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ thấp nhất cho bị cáo do hai bên là họ hàng, bị cáo đã nhận rõ sai lầm, ăn năn hối cải và xin lỗi người bị hại; hai bên đã hòa giải, đoàn kết với nhau.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo về dân sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp sơ thẩm về hình sự; sửa một phần bản án sơ thẩm: Áp dụng khoản 1 Điều 104, các điểm b, đ, h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn TT từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại, quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp sơ thẩm phù hợp về chủ thể và thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại các Điều 231, 232, 233 và 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tự nguyện rút kháng cáo về dân sự, bị hại rút toàn bộ kháng cáo (*về hình sự và dân sự*)

nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 238 Bộ luật hình sự, quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị hại, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo về dân sự. Như vậy, quyết định của bản án sơ thẩm về dân sự có hiệu lực pháp luật; Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát về hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn TT tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, các tài liệu về hiện trường, thương tích, giám định tỷ lệ thương tích của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án- Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 24/01/2017, tại phòng khách trong nhà ở của Nguyễn Văn TT (*địa chỉ: .., thành phố Hà Nội*), do có tranh cãi và xô sát giữa Anh Hoàng TKK và Nguyễn Văn TT về việc đòi và trả nợ nên Nguyễn Văn TT dùng tay trái nắm từ 4 đến 5 phút vào mặt và dùng chân, tay nắm đá từ 3 đến 4 phút vào người, gây thương tích cho Anh Hoàng TKK với tỷ lệ thương tật là 29%; hành vi của Nguyễn Văn TT đã phạm tội "*Cố ý gây thương tích*"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự; bản án sơ thẩm quy kết bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát về hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn TT là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, "*Tự nguyện bồi thường*

thiệt hại”, “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Gia đình bị cáo là gia đình có Công*”, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng. Tại cấp phúc thẩm, xuất hiện tình tiết mới về việc bị hại rút yêu cầu khởi tố và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo có thêm tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và bị hại tự nguyện rút yêu cầu khởi tố (*sau phiên tòa sơ thẩm*) nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng tình tiết mới, chấp nhận kháng cáo và chấp nhận một phần kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt và áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo theo quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng phiên tòa thể hiện: Bị hại đến nhà bị cáo đòi nợ do bị cáo vay đã lâu nhưng không trả và được bị cáo mời ngồi uống nước, khát nợ; trong tranh cãi, bị hại đã đập vỡ 01 chén uống nước, thách thức và đâm bị cáo trước dẫn đến sự việc bị cáo hành hung bị hại, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương tật là 29%. Như vậy, hành vi của bị hại là do lỗi của bị cáo gây ra; hành vi phạm tội của bị cáo không có tính chất côn đồ và chỉ bị truy tố, xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự; bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết “*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra*” là có căn cứ và phù hợp các tình tiết khách quan về diễn biến sự việc. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm

không chấp nhận kháng nghị và không áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn TT.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo, bị cáo tự nguyện rút kháng cáo về dân sự bồi thường. Căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với toàn bộ kháng cáo của người bị hại; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo về dân sự. Cấp phúc thẩm xác nhận bị cáo đã bồi thường trực tiếp cho bị hại là 25.883.764 đồng và đã nộp 2.744.188 đồng án phí sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại không phải nộp án phí hình sự và dân sự phúc thẩm theo các điểm g và h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 240 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 238, điểm b khoản 2 Điều 248, các điểm c và đ khoản 1, khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với toàn bộ yêu kháng cáo của người bị hại là Anh Hoàng TKK; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo về dân sự: Quyết định của bản án sơ thẩm về bồi thường dân sự có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn TT, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện ... và sửa một phần bản án sơ thẩm như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 104, các điểm b, h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn TT 18 (*mười tám*) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo; thời hạn thử thách là 36 (*ba mươi sáu*) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn TT cho UBND xã ..., thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

3. Bị cáo và bị hại không phải nộp án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn TT đã bồi thường trực tiếp cho bị hại là 25.883.764đồng và đã nộp án phí sơ thẩm là 2.744.188đồng (*theo biên lai số 04461 ngày 02/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ... – bút lục số 191 và 194*).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ...;
- Công an huyện ...;
- TAND huyện ...;
- Chi cục THADS ...;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Năng Thành